

LUYỆN NÓI : KỂ CHUYỆN THEO NGÔI KỂ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Biết trình bày miệng trước tập thể một cách rõ ràng, gãy gọn, sinh động về một câu chuyện có kết hợp với miêu tả và biểu cảm.

– Ôn tập về ngôi kể.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Giờ tập làm văn luyện nói có mục đích rất rõ là nhằm luyện nói, một kĩ năng chưa được chú ý nhiều trong chương trình hiện hành. Thực ra luyện nói cho HS không phải chỉ có giờ luyện nói của tập làm văn mà còn ở các giờ khác, các

môn học khác, các cuộc sinh hoạt tập thể,... Tuy vậy, cũng cần thấy sự khác nhau giữa giờ luyện nói của tập làm văn với việc thực hành nói ở các tiết học khác.

Khác nhau trước hết ở nội dung nói. Nội dung nói ở các giờ học khác gắn với nội dung cụ thể của mỗi bài học, mỗi hoạt động. Nội dung nói ở giờ tập làm văn này cũng gắn chặt với nội dung đang học. Nghĩa là luyện nói ở giờ tập làm văn không phải thích nói gì cũng được.

Khác ở tính chất luyện nói, nếu như nói ở các giờ học và các hoạt động khác là nói một cách tự nhiên, thì nói ở giờ luyện nói của tập làm văn buộc HS có ý thức rõ về việc tập nói, nói có bài bản, lớp lang ; nói có sửa chữa, uốn nắn, có sự theo dõi đánh giá của người khác.

2. Theo tinh thần trên, ở giờ luyện nói này, GV cần lưu ý HS trên hai phương diện :

– Nội dung nói : kể một câu chuyện có kết hợp miêu tả và biểu cảm.

– Kỹ thuật nói : sử dụng ngôi kể đúng, nói rõ ràng, diễn tả tốt thái độ, tình cảm, ngữ điệu,... của nhân vật và lời người kể. Tác phong kể bình tĩnh, đĩnh đạc.

3. Muốn giờ luyện nói có chất lượng và hiệu quả, GV cũng cần lưu ý HS khi chuẩn bị bài nói có thể và cần viết đề cương, nhưng không nên viết thành văn, không học thuộc, không nói từ đầu đến cuối bằng một giọng đều đều ; cần phân biệt được giọng người nói (người kể) với lời thoại của các nhân vật trong truyện ; phân biệt lời văn miêu tả với lời văn đối thoại, lời văn tự sự khách quan với lời văn biểu cảm chủ quan của các nhân vật.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1. Giới thiệu bài.

Mỗi GV tùy theo từng hoàn cảnh và đối tượng cụ thể mà lựa chọn và xác định cho mình lời vào bài cần thiết, phù hợp.

Hoạt động 2. Ôn tập về ngôi kể.

SGK nêu lên 3 câu hỏi nhằm giúp HS ôn lại kiến thức về ngôi kể và chuyển đổi ngôi kể đã học ở lớp 6. GV nêu nhiệm vụ cho HS theo 3 câu hỏi này. Vì các em đã được học nên không cần dừng lại lâu mà có thể yêu cầu trả lời ngay.

Câu a. Kể theo ngôi thứ nhất là kể như thế nào ? Như thế nào là kể theo ngôi thứ ba ? Nêu tác dụng của mỗi loại ngôi kể.

Sau khi HS trả lời, GV nhấn mạnh nội dung cần ghi nhớ : Kể theo ngôi thứ nhất là người kể xưng tôi trong câu chuyện. Kể theo ngôi này, người kể có thể trực tiếp kể ra những gì mình nghe, mình thấy, mình trải qua, có thể trực tiếp nói ra những suy nghĩ, tình cảm của chính mình,... kể như là người trong cuộc làm tăng tính chân thực, tính thuyết phục "như là có thật" của câu chuyện. Kể theo ngôi thứ ba là người kể tự giấu mình đi, gọi tên các nhân vật bằng tên gọi của chúng. Cách kể này giúp người kể có thể kể một cách linh hoạt, tự do những gì diễn ra với nhân vật.

Câu b. Lấy ví dụ về cách kể chuyện theo ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba ở một vài tác phẩm hay trích đoạn văn tự sự đã học.

Câu này không có gì khó, GV yêu cầu HS tìm và trả lời, phân tích qua để làm sáng tỏ ý nghĩa của mỗi loại ngôi kể đã nêu ở câu 1.

Câu c. Tại sao người ta phải thay đổi ngôi kể ?

Tùy vào mỗi cốt truyện cụ thể, ở những tình huống cụ thể mà người viết lựa chọn ngôi kể cho phù hợp. Cũng có khi trong một truyện, người viết dùng các ngôi kể khác nhau (thay đổi ngôi kể) để soi chiếu sự việc, nhân vật bằng các điểm nhìn khác nhau, tăng tính sinh động, phong phú khi miêu tả sự vật, sự việc và con người,...

Hoạt động 3. Luyện nói (kể chuyện kết hợp với miêu tả và biểu cảm).

GV cho HS đọc đoạn văn kể lại việc chị Dậu đã đánh lại người nhà lí trưởng trong tác phẩm *Tắt đèn*. Trước khi đọc, có thể lưu ý HS theo dõi việc kể chuyện đan xen với các yếu tố miêu tả và biểu cảm trong đoạn văn biểu hiện ở chỗ nào.

Sau đó lần lượt hướng dẫn cho HS tìm hiểu câu hỏi đã nêu trong SGK.

Khi kể lại đoạn trích *Tức nước vỡ bờ* theo ngôi thứ nhất, cần thay đổi các yếu tố kể cho phù hợp. Chẳng hạn, từ xưng hô phải chuyển thành ngôi thứ nhất (xưng "tôi") ; phải chuyển lời thoại trực tiếp thành lời kể gián tiếp ; lựa chọn chi tiết miêu tả và lời biểu cảm cho sát hợp với ngôi thứ nhất,... (cụ thể xin tham khảo đoạn văn ở hoạt động 4 dưới đây.)

Hoạt động 4. Hướng dẫn HS tập nói kết hợp các yếu tố điệu bộ, cử chỉ.

Hãy kể lại câu chuyện trên theo *ngôi thứ nhất* cho cả lớp nghe. (Trong khi kể có thể kết hợp với các động tác, cử chỉ, nét mặt,... để miêu tả và thể hiện tình cảm.)

Hoạt động này buộc HS (người kể) đóng vai chị Dậu, xưng "tôi" khi kể. Sự việc, hành động, ngôn ngữ (lời thoại) bám sát theo đoạn văn để kể lại nhưng tất cả đều dưới cái nhìn của nhân vật xưng "tôi" (chị Dậu). Chẳng hạn :

"Tôi tái xám mặt, vội vàng đặt con bé xuống đất, chạy đến đỡ lấy tay người nhà lí trưởng và van xin : "Cháu van ông, nhà cháu vừa mới tỉnh được một lúc, ông tha cho !", "Tha này ! Tha này !". Vừa nói hắn vừa bịch luôn vào ngực tôi mấy bịch rồi lại sấn đến để trói chồng tôi.

Lúc ấy, hình như tức quá không thể chịu được, tôi liều mạng cự lại :

- Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ !

Cai lệ tát vào mặt tôi một cái đánh bốp, rồi hắn cứ nhảy vào cạnh chồng tôi. Tôi nghiêng hai hàm răng :

- Mà y trói ngay chồng bà đi, bà cho mà y xem !

Rồi tôi túm lấy cổ hắn, ấn dúi ra cửa. Sức lẻo khoẻo của anh chàng nghiện chạy không kịp với sức xô đẩy của tôi, nên hắn ngã chổng quèo trên mặt đất, trong khi miệng vẫn nham nhảm thét trói vợ chồng tôi...".